

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Cao Thị T** và ông **Trần Thanh H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà **Cao Thị T** và ông **Trần Thanh H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà **Cao Thị T**, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: **Thôn G, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.**

2. Ông **Trần Thanh H**, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: **Thôn G, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà **Cao Thị T** và ông **Trần Thanh H** thuận t ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Cao Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Trần Đăng K, sinh ngày: 28/9/2019.

Ông Trần Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung một tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 09 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

* Quy định chung: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

1.3. Về tài sản chung: Bà Cao Thị T và ông Trần Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS TP. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Phước Đông
(GCNKH số 06 ngày 13/02/2020);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Nga